

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 133/QĐ-TA

Thành phố Thủ Đức, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Tăng Thị Nguyệt.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 121/QĐ-TA ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Trần Thiện Thanh T, sinh năm 1987; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 01/12; Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: khu phố 5, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 06/3/2009 bị Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 18/6/2009, bị Tòa án Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 25/9/2019 bị Công an Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Con ông Trần Thiện Thanh S và bà Nguyễn Thị N;

Cơ sở Xã hội Thanh thiếu niên 2 quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc từ ngày 11/4/2022.

Trần Thiện Thanh T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Đoàn Nhị Sơn – Cán bộ Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Trần Đức Sơn - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 11/4/2022, Công an phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh lập Biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với

anh Trần Thiện Thanh T và tiến hành xác minh nơi cư trú của anh Tuấn. Kết quả xác minh anh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: khu phố 5, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng thực tế không còn ở địa phương. Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính và kết quả xác minh thể hiện anh T là người sử dụng chất ma túy, không có nơi cư trú ổn định nên lập hồ sơ đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Hữu quyết định đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 15/4/2022 của Trạm y tế phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận anh T là người nghiện ma túy.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành lập hồ sơ và ra Thông báo số 70/TB-UBND ngày 16/6/2022 gửi cho Phòng Lao động và Thương binh Xã hội đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T và thông báo cho anh T biết về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại văn bản số 608/ĐN-CNBB ngày 28/6/2022, Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xem xét đưa anh T vào cai nghiện ma túy với thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức, địa chỉ: xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày việc lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T vào Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 12 đến 24 tháng là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Anh Trần Thiện Thanh T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến, nhận định quá trình lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính của Công an phường Phú Hữu ngày 11/4/2022, về hành vi sử dụng chất ma túy đối với anh Tuấn. Văn bản xác minh của Công an phường Phú Hữu cho thấy anh T không có nơi cư trú ổn định. Kết quả xét nghiệm tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy (bút lục số 6) cho thấy anh T là người nghiện chất ma túy. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Hữu lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa anh T vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với anh T còn thời hiệu, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 1 Điều 96; điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và các Điều 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trưởng Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 608/ĐN-CNBB ngày 28/6/2022 đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Tuấn.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên có đủ cơ sở kết luận anh T là người đã thành niên, đang nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Do đó, anh T là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 2 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Xét ý kiến của đại diện của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T với thời hạn từ 12 đến 24 tháng, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức là có căn cứ và đúng quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ma túy là chất gây nghiện đã được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Việc sử dụng ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Anh T là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định hiện nay đang nghiện chất ma túy.

Do đó, cần thiết phải đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp đỡ, tạo điều kiện để anh T cai nghiện ma túy, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm giáo dục, phòng ngừa, hạn chế các tội phạm và tệ nạn xã hội phát sinh để đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Thiện Thanh T tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 tháng, kể từ ngày đưa vào Cơ sở Xã hội Thanh thiếu niên 2 để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 11/4/2022).

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền kiến nghị, Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Anh Trần Thiện Thanh T, Công an thành phố Thủ Đức, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2 và Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Công an TP Thủ Đức;
- Phòng LĐ-TB-XH TP Thủ Đức;
- UBND P. Phú Hữu;
- VKSND TP Thủ Đức;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức;
- Cơ sở Thanh Thiếu Niên 2;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tăng Thị Nguyệt

Số: 4933/QĐ-SCBSQĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 21 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM**

Căn cứ Điều 197 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Xét cần sửa chữa, bổ sung quyết định do lỗi rõ ràng về chính tả trong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 133/QĐ-TA ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đối với:

Họ và tên: Trần Thiện Thanh T, sinh năm 1987; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 01/12; Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: khu phố 5, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 06/3/2009 bị Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 18/6/2009, bị Tòa án Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 25/9/2019 bị Công an Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Con ông Trần Thiện Thanh S và bà Nguyễn Thị N;

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 133/QĐ-TA ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Tại các dòng thứ 06, 07, 08 trang 3 từ trên đếm xuống của Quyết định nêu trên đã ghi: "...tại điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 1 Điều 96; điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2021 và các Điều 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ".

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

"... theo quy định tại Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 106 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy".

- Tại các dòng thứ 06, 07, 08 trang 3 từ trên đếm xuống của Quyết định nêu trên đã ghi: "...tại điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 1 Điều 96; điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2021 và các Điều 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ".

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“... theo quy định tại Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 106 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy”.

- Tại dòng thứ 18, 19, 20 trang 3 từ trên đếm xuống của Quyết định nêu trên đã ghi: “...tại khoản 2 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“...tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy năm 2021”.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an TP. Thủ Đức;
- Trưởng Phòng LĐTĐ-XH TP. Thủ Đức;
- UBND P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức;
- Cơ sở Xã hội TTN 2;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tăng Thị Nguyệt